CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Thới An 21, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@namvietenvi.com
MST: 0316.727.024 Website: namvietenvi.com

Số: 0024(3)-04.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY KHÍ CÀ MAU - TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH
Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau
Loại mẫu : Nước thải tại đầu vào hệ thống xử lý nước sinh hoạt
Ngày lấy mẫu : 28/03/2023 Lần ban hành : 01
Mã số mẫu : NT10/01/28.03.2023

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	QCVN 14: 2008/BTNMT (CỘT B, K=1,2)	Phương pháp phân tích
1	pH(a) (*) (30,5°C)	-	6,54	**5 - 9**	TCVN 6492:2011
2	TSS(a)	mg/L	18	**120**	TCVN 6625:2000
3	BOD_5(a)	mg/L	40,72	**60**	SMEWW 5210B:2017
4	TDS(a) (*)	mg/L	368	**1200**	HD-QT-16
5	Amoni(a) (Tính theo N)	mg/L	KPH (MDL=1)	**12**	TCVN 5988:1995
6	Nitrat(a) (Tính theo N)	mg/L	2,07	**60**	SMEWW 4500-NO_3^-.E:2017
7	Phosphate(a) (Tính theo P)	mg/L	1,085	**12**	SMEWW 4500-P.E:2017
8	Tổng dầu mỡ động, thực vật(a)	mg/L	0,4	**24**	SMEWW 5520.B&F:2017
9	Chất hoạt động bề mặt(a)	mg/L	0,06	**12**	SMEWW 5540.B&C:2017
10	Sunfua(a)	mg/L	KPH (MDL=0,07)	**4,8**	SMEWW 4500-S^{2-}.B&D:2017
11	Coliform(a)	MPN/100mL	3.400	**6.000**	SMEWW 9221B:2017

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.
3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

Ghi chú: *Mẫu được lưu trong vòng 07 ngày kể từ ngày trả kết quả*
(a): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận
(*): Các chỉ tiêu đo hiện trường
KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp
**HD-QT-19: Phương pháp nội bộ hướng dẫn đo Độ màu tại hiện trường*

PHỤ TRÁCH
PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.
3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

CÔNG TY CỔ PHẦN
AN TOÀN – SỨC KHỎE – MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT
Trụ sở: 128 Thới An 21, P. Thới An, Q. 12, TP. HCM
Liên hệ: 0982.097.050 Email: admin@namvietenvi.com
MST: 0316.727.024 Website: namvietenvi.com

Số: 0024(3)-04.2023/KQTN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2023

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Tên khách hàng : CHI NHÁNH TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY KHÍ CÀ MAU - TÒA NHÀ VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH
Địa chỉ : Xã Khánh An, Huyện U Minh, Tỉnh Cà Mau
Loại mẫu : Nước thải tại cửa xả nước thải
Ngày lấy mẫu : 28/03/2023 Lần ban hành : 01
Mã số mẫu : NT11/01/28.03.2023

KẾT QUẢ PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	QCVN 14: 2008/BTNMT (CỘT B, K=1,2)	Phương pháp phân tích
1	pH[(a)(*)] (31,1°C)	-	6,72	**5 - 9**	TCVN 6492:2011
2	TSS[(a)]	mg/L	30	**120**	TCVN 6625:2000
3	BOD_5[(a)]	mg/L	36,93	**60**	SMEWW 5210B:2017
4	TDS[(a)(*)]	mg/L	257	**1200**	HD-QT-16
5	Amoni[(a)] (Tính theo N)	mg/L	KPH (MDL=1)	**12**	TCVN 5988:1995
6	Nitrat[(a)] (Tính theo N)	mg/L	1,2	**60**	SMEWW 4500-NO_3^-.E:2017
7	Phosphate[(a)] (Tính theo P)	mg/L	0,97	**12**	SMEWW 4500-P.E:2017
8	Tổng dầu mỡ động, thực vật[(a)]	mg/L	0,5	**24**	SMEWW 5520.B&F:2017
9	Chất hoạt động bề mặt[(a)]	mg/L	0,13	**12**	SMEWW 5540.B&C:2017
10	Sunfua[(a)]	mg/L	KPH (MDL=0,07)	**4,8**	SMEWW 4500-S^{2-}.B&D:2017
11	Coliform[(a)]	MPN/100mL	2.900	**6.000**	SMEWW 9221B:2017

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.
3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.

Ghi chú: *Mẫu được lưu trong vòng 07 ngày kể từ ngày trả kết quả*
(a): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận
(*): Các chỉ tiêu đo hiện trường
KPH: Không phát hiện; MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp
**HD-QT-16: Phương pháp nội bộ hướng dẫn đo TDS tại hiện trường*

PHỤ TRÁCH
PHÒNG THỬ NGHIỆM

Nguyễn Thanh Sơn

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN AN TOÀN-SỨC KHỎE -MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Nguyễn Thị Sương

1/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử.
2/ Không được sao chép một phần hay toàn bộ phiếu kết quả này nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần An toàn - Sức khỏe - Môi trường Nam Việt.
3/ Thông tin về mẫu và khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.